**TUẦN 15**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập đọc (Tiết 29) : CÁNH DIỀU TUỔI THƠ**

**I/ Mục tiêu:**

-Biết đọc với giọng vui, hồn nhiên; bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn trong bài.

-Hiểu nội dung : Niềm vui sướng và những khát vọng tốt đẹp mà trò chơi thả diều mang lại cho lứa tuổi nhỏ.

**II/ Đồ dung dạy học:** - Tranh minh hoạ bài tập đọc SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS tiếp nối nhau đọc bài *Chú Đất Nung* và trả lời câu hỏi về nội dung bài  - Nhận xét  **2. Bài mới**  **2.1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học  **2.2 Hướng dẫn luyên đọc và tìm hiểu bài:**  **a. Luyện đọc:**  - Gọi 3 HS tiếp nối nhau đọc từng đoạn của bài. GV sửa lỗi phát âm, ngắt giọng cho từng HS  - Gọi HS đọc phần chú giải  - Gọi HS đọc toàn bài  - GV đọc mẫu. Chú ý giọng đọc  **b. Tìm hiểu bài :**  - Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 1  + Tác giả đã chọn chi tiết nào để tả cánh diều?  + Tác giả đã quan sát cánh diều bằng giác quan nào?  - Gọi HS đọc đoạn 2 và trả lời câu hỏi  + Trò chơi thả diều đã đem lại cho trẻ em niềm vui sướng và ước mơ đẹp ntn?  - Gọi 1 HS đọc đoạn mở bài và kết bài  - Gọi HS đọc câu hỏi 3  + Bài văn nói lên điều gì? (gv cung cấp)  **3. Củng cố, dặn dò**  +Trò chơi thả diều đã mang lại cho tuổi thơ những gì ?  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà học bài và đọc trước bài *Tuổi Ngựa* | - HS thực hiện y/c  - Lắng nghe  - HS đọc bài tiếp nối theo trình tự:  - 1 HS đọc  - HS đọc toàn bài  - 1 HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm.  + Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. sáo đơn … xuống những vì sao sớm  + Bằng mắt và tai  - 1 HS đọc thành tiếng  + Trò chơi thả diều đem lại niềm vui và những ước mơ đẹp  - HS đọc  - 1 HS đọc thành tiếng  + Nói lên niềm vui sướng và những khác vọng tốt đẹp mà trò chơi thả diều mang lại  - HS nhắc lại ý chính  -HS lắng nghe. |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Chính tả (Tiết 15) : CÁNH DIỀU TUỔI THƠ**

**I/ Mục tiêu:**

- Nghe - viết đúng bài chính tả, trình bày đúng đoạn văn.

- Làm đúng BT (2) a/ b

**II/ Đồ dùng dạy - học**:

- Một vài tờ phiếu kẻ bảng để HS các nhóm thi làm BT2

- Một tờ giấy khổ to viết lời giải BT2a /b

**III/ Hoạt động dạy - học**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Gọi HS lên bảng viết bảng lớp  - Nhận xét về chữ viết của HS  **2. Bài mới**  **2.1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học  **2.2 Hướng dẫn viết chính tả**  - Gọi HS đọc đoạn văn trong SGK  + Cánh diều đẹp ntn?  + Cánh diều đem lại cho tuổi thơ niềm vui sướng ntn?  - Y/c HS tìm các từ khó, dễ lẫn và luyện viết  - Viết chính tả (đọc kết hợp CCNT và NNKH)  - Chấm, chữa bài  **2.3 Hướng dẫn làm bài tập**  **Bài 2:** a) - Gọi HS đọc y/c và mẫu  - Phát giấy bút dạ cho nhóm HS. Y/c HS thực hiện trong nhóm, nhóm nào làm xong trước dán phiếu lên bảng  - Gọi HS nhận xét bổ sung  - Nhận xét kết luận từ đúng  b) Tiến hành tương tự như phần a)  **3. Củng cố dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà viết viết đoạn văn miêu tả một đồ chơi hay trò chơi mà em thích | - HS lên bảng viết  - Lắng nghe  - 1 HS đọc thành tiếng  + Mềm mại như cánh bướm  + Làm cho các bạn nhỏ hò hét, vui sướng đến phát dại nhìn lên trời  - Các từ ngữ: *mềm mại, vui sướng, phát dại …*  - 1 HS đọc thành tiếng  - Hoạt động trong nhóm  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Luyện từ và câu ( Tiết 29) : MỞ RỘNG VỐN TỪ: *ĐỒ CHƠI –TRÒ CHƠI***

**I/ Mục tiêu:**

- HS biết thêm tên một số đồ chơi, trò chơi ; phân biệt được những đồ chơi có lợi, những đồ chơi có hại ; nêu được một vài từ ngữ miêu tả tình cảm, thái độ của con người khi tham gia các trò chơi

\****Giảm tải bài 4 .***

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Tranh vẽ các trò chơi trong SGK

**III/ Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS đặt câu hỏi: thể hiện thái độ: *khen, chê, sự khẳng định, phủ định …*  - Nhận xét câu đặt của HS  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:**  - Nêu mục tiêu  **2.2 Hướng dẫn làm bài tập**  Bài 1:  - Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Treo tranh minh hoạ và y/c HS quan sát nói lên tên đồ chơi hoặc trò chơi trong tranh  - Gọi HS phát biểu bổ sung  - Nhận xét, kết luận từ đúng  **GD học sinh nhận biết được những đồ chơi, trò chơi có hại và không nên chơi**  Bài 2:- Gọi HS đọc yêu cầu  - Phát giấy bút dạ cho nhóm 4 HS. Y/c tìm từ ngữ trong nhóm. Nhóm nào làm xong trước dán phiếu lên bảng  - Gọi các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - Nhận xét kết luận từ đúng  Bài 3:  - Gọi HS đọc yêu cầu  - Y/c HS hoạt động theo cặp  - Gọi HS phát biểu, bổ sung ý kiến cho bạn  - Kết luận lời giải đúng  **3 Củng cố dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS ghi nhớ các trò chơi, đồ chơi đã biết, đặt 2 câu ở BT4 và chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng đặt câu  - Lắng nghe  - 1 HS đọc thành tiếng  - Lên bảng chỉ vào từng tranh và giới thiệu  - 1 HS đọc thành tiếng  - Hoạt động trong nhóm  - Bổ sung các từ mà nhóm bạn chưa có  - Đọc lại phiếu, viết vào VBT  - 1 HS đọc thành tiếng  - 2 HS cùng trao đổi, thảo luận với nhau  - HS tiếp nối nhau phát biểu  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập đọc ( Tiết 30) : TUỔI NGỰA**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đọc với giọng vui,nhẹ nhàng; đọc đúng nhịp thơ, bước đầu biết đọc với giọng có biểu cảm một khổ thơ trong bài.

- Hiểu nội dung : Cậu bé tuổi Ngựa thích bay nhảy, thích du ngoạn nhiều nơi nhưng rất yêu mẹ, đi đâu cũng nhớ tìm đường về với mẹ.

***\* Câu 5 Gv cung cấp cho hs***

**II/ Đồ dùng dạy học:** - Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  -Gọi HS đọc bài *Cánh diều tuổi thơ*  - Nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài :**- Nêu mục tiêu bài học  **2.2 Hướng dẫn luyên đọc**  - Y/c 4 HS nối tiếp nhau từng đoạn.  - GV sữa lỗi phát âm ngắt giọng cho HS. Gọi HS đọc phần chú giải. Gọi HS đọc toàn bài - GV đọc mẫu.  **2.3 Tìm hiểu bài**  \* Y/c HS đọc khổ thơ 1:  + Bạn nhỏ tuổi gì?  + Mẹ bảo tuổi ấy tính nết ntn?  - Gọi HS đọc khổ 2  + Đi khắp nơi nhưng Ngựa con vẫn nhớ mẹ ntn?  - Y/c HS đọc khổ 3  + Điều gì hấp dẫn “Ngựa con” trên những cánh đồng hoa?  - Y/c HS đọc khổ 4  + Cậu bé yêu mẹ ntn?  + Gọi HS đọc câu hỏi 5 (gv cung cấp)  + Nội dung chính của bài thơ là gì?  **3. Củng cố, dặn dò:**  +Cậu bé trong bài có nét tính cách gì đáng yêu?  - Nhận xét lớp học. Dặn về nhà học thuộc | - HS thực hiện y/c  - Lắng nghe  - HS đọc nối tiếp từng khổ thơ  - 1 HS đọc thành tiếng  - 2 HS đọc toàn bài  + Tuổi Ngựa  + Không chịu ở yên một chỗ, là tuổi thích đi  + Qua miền trung du xanh ngắt, cao nguyên đất đỏ, những rừng đại ngàn đến miền núi đá  + Màu sắc trắng xoá của hoa mơ, mùi hương ngạt ngào của hoa huệ  + Tuổi con là tuổi đi nhưng mẹ đừng buồn, dù đi xa cách núi cách rừng con cũng nhớ đường tìm về với mẹ  + Đọc và nhắc lại câu trả lời  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập làm văn (Tiết 29): LUYỆN TẬP MIÊU TẢ ĐỒ VẬT**

**I/ Mục tiêu:**

- Nắm vững cấu tạo 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài) của bài văn miêu tả đồ vật; trình tự miêu tả. Hiểu vai trò của quan sát trong việc miêu tả những chi tiết của bài văn, sự xen kẽ của lời tả với lời kể ( BT 1).

- Lập được dàn ý cho bài văn tả chiếc áo mặc đến lớp ( BT 2).

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Một số tờ phiếu để HS lập dàn ý cho bài văn tả chiếc áo

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  + Thế nào là miêu tả ?  + Nêu cấu tạo bài văn miêu tả  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu bài học  **2.2 Luyện tập**  Bài 1:  - Y/c HS trao đổi theo cặp và trả lời câu hỏi  + Tìm mở bài, thân bài, kết bài trong bài văn *Chiếc xe đạp của chú Tư*  + Phần mở bài, thân bài, kết bài trong đoạn văn trên có tác dụng gì? Mở bài, kết bài theo cách nào?  + Tác giả quan sát chiếc xe đạp bằng giác quan nào ?  Bài 2  - Gọi HS đọc y/c. GV viết đề bài lên bảng  \* Nhắc HS chú ý  + Lập dàn ý tả chiếc áo các em mặc hôm nay chứ không phải cái mà các em thích  + Dựa vào các bài văn: *Chiếc cối tân, chiếc xe đạp của chú Tư* để lập dàn ý  - Y/c HS tự làm bài. GV giúp đỡ những em gặp khó khăn  - Gọi HS đọc bài của mình.  - Gọi HS đọc dàn ý  - GV nhận xét đi đến một dàn ý chung cho cả lớp tham khảo  **3. Củng cố, dặn dò:**  + Thế nào là miêu tả ?  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS hoàn thành BT2 hoặc viết thành bài văn miêu tả và chuẩn bị cho tiết sau | - Hs trả lời câu hỏi  - Lắng nghe  - HS đọc thành tiếng. 2 ngồi cùng bàn thảo luận trả lời câu hỏi  - Tác giả quan sát chiếc xe đạp bằng mắt, và tai nghe  - 1 HS đọc thành tiếng  - Lắng nghe  - Tự viết bài  - HS đọc bài của mình  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Luyện từ và câu ( Tiết 30): GIỮ PHÉP LỊCH SỰ KHI ĐẶT CÂU HỎI**

**I/ Mục tiêu:**

- Nắm được phép lịch sự khi hỏi chuyện người khác: biết thưa gửi, xưng hô phù hợp với quan hệ giữa mình và người được hỏi; tránh những câu hỏi tò mò hoặc làm phiền lòng người khác.

- Nhận biết được quan hệ giữa các nhân vật, tính cách nhân vật qua lời đối đáp.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Bảng phụ.

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS đọc tên các trò chơi, đồ chơi mà em biết  - Nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** - Nêu mục tiêu bài học  **2.2 Tìm hiểu ví dụ**  Bài 1:- Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Y/c HS trao đổi và tìm từ ngữ. GV viết câu hỏi lên bảng  - Mẹ ơi con tuổi gì?  - Gọi HS phát biểu  Bài 2:- Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Gọi HS đặt câu. Sau mỗi HS đặt câu GV chú ý sửa lỗi dung từ, cách diễn đạt cho HS  Bài 3:  - Theo em, để giữ phép lịch sự, cần tránh những câu hỏi có nội dung ntn?  - Lấy ví dụ:  **2.3 Ghi nhớ:**\* Gọi HS đọc ghi nhớ  **2.4 Luyện tập:**  Bài 1:- Gọi 2 HS nối tiếp nhau đọc từng phần  - Y/c HS tự và làm bài  - Gọi HS phát biểu, bổ sung  - Nhận xét kết luận lời giải đúng  Bài 2:- Gọi HS đọc y/c và nội dung  - Y/c HS tìm câu hỏi trong truyện  - Gọi HS đọc câu hỏi - Gọi HS phát biểu ý kiến  - GV chốt lại lời giải đúng - GV nhận xét  **3. Củng cố dặn dò:**  - 1 đến 2 HS nhắc lại nội dung cần ghi nhớ của bài học  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS luôn có ý thức lịch sự khi nói, hỏi người khác | - HS thực hiện yêu cầu.  - HS đứng tại chỗ trả lời  - Lắng nghe  - HS đọc thành tiếng  - HS ngồi cùng bàn trao đổi, dung bút chì gạch chân dưới các từ ngữ thể hiện thái độ lễ phép  - 1 HS đọc thành tiếng  - Tiếp nối đặt câu hỏi  + Để giữ lịch sự, cần tránh những câu hỏi làm phiền lòng người khác  + Lắng nghe  - HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm  - HS đọc thành tiếng  - HS ngồi cùng bàn trao đổi, trả lời câu hỏi  - Tiếp nối nhau phát biểu  - 1 HS đọc y/c và nội dung  - Dùng bút chì gạch chân vào câu hỏi trong SGK  + Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Tập làm văn ( Tiết 30) : CẤU TẠO BÀI VĂN MIÊU TẢ ĐỒ VẬT**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết cách quan sát đồ vật theo một trình tự hợp lí, bằng nhiều cách khác nhau; phát hiện được những đặc điểm phân biệt đồ vật này với đồ vật khác (ND ghi nhớ).

- Dựa theo kết quả quan sát, biết lập dàn ý để tả một đồ chơi em quen thuộc ( mục III).

**II/ Đồ dùng dạy học:**

-Tranh minh hoạ một số đồ chơi trong SGK

-Một số đồ chơi: gấu bông ; thỏ bông ; ô tô ; … bày trên bàn để HS chọn đồ chơi quan sát

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS đọc dàn ý: *tả chiếc áo của em*  - Khuyến khích cho HS đọc đoạn văn, bài văn miêu tả cái áo của em  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.2 Tìm hiểu ví dụ**  Bài 1:  - Gọi HS nối tiếp nhau đọc y/c và gợi ý  - Gọi HS giới thiệu đồ chơi của mình  - Y/c HS tự làm bài  - Gọi HS trình bày. Nhận xét sửa lỗi dùng từ  Bài 2:  - Theo em, khi quan sát đồ vật, cần chú ý những gì?  \* Y/c HS đọc phần ghi nhớ  **2.3 Luyện tập**  Bài 1  - Gọi HS đọc y/c và nội dung. GV viết đề bài trên bảng lớp  - Y/c HS tự làm bài. GV đi giúp đỡ các HS gặp khó khăn  - Gọi HS trình bày. GV sửa lỗi dùng từ, diễn đạt cho từng HS  - Khen ngợi những HS lập dàn ý chi tiết đúng  **3. Củng cố dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà hoàn thành dàn ý, viết thành bài văn và tìm hiểu một trò chơi, một lễ hội ở quê em | - HS đọc dàn ý  - Lắng nghe  - HS nối tiêp nhau đọc thành tiếng  - Tự làm bài  - HS trình bày kết quả quan sát  + Quan sát theo một trình tự hợp lí từ bao quát đến bộ phận  + Quan sát bằng nhiều giác quan  - HS đọc thành tiếng. Cả lớp đọc thầm  - 1 HS đọc thành tiếng  - Tự làm vào vở  - HS trình bày dàn ý  - Lắng nghe |

**TUẦN 15**

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…hai….ngày 14…..tháng…12..năm…2020….

**Toán ( Tiết 71): CHIA HAI SỐ TẬN CÙNG LÀ CÁC CHỮ SỐ 0**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS

- Thực hiện được chia hai số có tận cùng là các chữ số 0.

- BT cần làm : Bài 1, Bài 2(a), Bài 3(a) ***\* Bài 3 dành cho hs khá***

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS lên làm các bài tập của tiết 70  - GV chữa bài và nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu:**  Nêu mục tiêu  **2.2 Phép chia 320 : 40**  - GV viết lên bảng 320 : 40 và y/c HS suy nghĩ và áp dụng tính chất một số chia cho một tích để thực hiện phép chia trên  +Em có nhận xét gì về kết quả 320 : 40 và 32 : 4 ?  -GV kết luận: Vậy để thực hiện 320 : 40 ta chỉ việc xoá đi một chữ số 0 ở tận cùng của 320 và 40 rồi thực hiện phép chia  **2.3 Phép chia 32000 : 400**  - GV viết lên bảng phép chia 32000 : 400 và y/c HS suy nghĩ và áp dụng tính chất một số chia cho một tích để thực hiện phép chia trên  + Em có nhận xét gì về kq 32000 : 400 và 320 : 4 ?  - GV kết luận: Vậy để thực hiện 32000 : 400 ta chỉ việc xoá đi hai chữ số 0 ở tận cùng của 32000 và 400 rồi thực hiện phép chia  **2.4 Luyện tập:**  Bài 1:- Bài tập y/c chúng ta làm gì?  - GV y/c HS tự làm bài  - GV y/c HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng  - Nhận xét  Bài 2:- Bài tập y/c chúng ta làm gì?  - GV y/c HS tự làm bài  - Y/c HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng  - GV nhận xét  Bài 3:  - GV y/c HS đọc đề bài  - GV y/c HS tự làm bài  - GV nhận xét và cho điểm HS  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng thực hiện y/c  - HS lắng nghe  - Suy nghĩ sau đó nêu cách tính của mình  - Hai phép chia cùng có kết quả là 8  - HS nêu lại kết luận  - Suy nghĩ sau đó nêu cách tính của mình  - Hai phép tính đều có kết quả bằng 80  - HS nêu lại kết luận  - Thực hiện phép tính  - HS lên bảng làm bài, mỗi HS làm 1 cách  - Tìm *x*  - 2 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở.  - HS lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…ba….ngày…15..tháng…12..năm…2020….

**Toán ( Tiết 72) : CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ**

**I/ Mục tiêu:**Giúp HS:

- Biết đặt tính và thực hiện phép chia số có ba chữ số cho số có 2 chữ số (chia hết, chia có dư).

- Bài tập cần làm: Bài 1, bài 2. ***\*Bài 3 dành cho hs khá***

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm các bài tập của tiết 71  - GV chữa bài, nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.2 Hướng dẫn thực hiện phép chia**  *a) Phép chia 672 : 21*  - Viết lên bảng phép chia 672 : 21 và y/c HS đọc phép chia  - Y/c HS sử dụng t/c một số chia cho một tích để tìm kết quả  + Chúng ta thực hiện chia theo thứ tự nào ?  *b) Phép chia 799 : 18*  - Viết lên bảng phép chia 779 : 18 và y/c HS đọc phép chia  - Y/c HS sử dụng t/c một số chia cho một tích để tìm kết quả  + Chúng ta thực hiện chia theo thứ tự nào ?  *c) Tập ước lượng thương*  - Để ước lượng thương của phép chia chúng ta lấy hàng chục chia cho hàng chục  \* Ví dụ: Tính phép chia 75 : 17  + Y/c HS nhẩm 75 : 17. Khi đó chúng ta giảm dần thương xuống còn 6, 5, 4 … và tiến hành nhân và trừ nhẩm  - GV cho cả lớp ước lượng với các phép chia khác  **2.3 Luyện tập:**  Bài 1:- Y/c HS tự đặt tính rồi tính  - GV y/c HS cả lớp nhận xét bài làm trên bảng của bạn  - GV nhận xét  Bài 2:- 1 HS đọc y/c của bài  - GV hd HS tự tóm tắt bài toán và làm bài  - GV nhận xét  Bài 3:- GV y/c HS tự làm bài  - Y/c HS cả lớp nhận xét bài làm của bạn trên bảng  - GV nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn  - Lắng nghe  - HS thực hiện chia  - Thực chia từ trái sang phải  - HS thực hiện chia    -HS thực hiện  - HS lên bảng làm bài, mỗi HS thực hiện 1 phép tính, HS cả lớp làm bài vào vở  - 1 HS đọc đề  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - 2 HS lên bảng làm bài  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…tư….ngày…16..tháng12…..năm…2020….

**Toán ( Tiết 73) : CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ** (tt)

**I/ Mục tiêu:**

- Thực hiện được phép chia số có bốn chữ số cho số có 2 chữ số ( chia hết, chia có dư).

- BT cần làm: Bài 1, bài 3(a).

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS lên bảng làm các bài tập của tiết 72  - GV chữa bài, nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.2 Hướng dẫn thực hiện phép chia**  *a) Phép chia 8192 : 64*  - Viết lên bảng phép chia 8192 : 64 và y/c HS thực hiện tính  - GV theo dõi HS làm bài  - GV hướng dẫn lại HS thực hiện tính và tính như nội dung SGK  + Phép chia 8192 : 64 là phép chia hết hay phép chia có dư ?  *b) Phép chia 1154 : 62*  - Viết lên bảng phép chia 1154 : 62 và y/c HS thực hiện tính  - GV hướng dẫn lại HS thực hiện tính và tính như nội dung SGK  + Phép chia 1154 : 62 là phép chia hết hay phép chia có dư ?  **2.3 Luyện tập:**  Bài 1:- Y/c HS tự đặt tính rồi tính  - GV y/c HS cả lớp nhận xét bài làm trên bảng của bạn  - GV nhận xét  Bài 2:- 1 HS đọc y/c của bài  - GV y/c HS tự tóm tắt bài toán và làm bài  - GV nhận xét  Bài 3:- GV y/c HS tự làm bài  - Y/c HS cả lớp nhận xét bài làm của bạn trên bảng  - GV nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn  - Lắng nghe  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp  - HS nêu cách tính của mình  - là phép chia hết  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp  - HS nêu cách tính của mình  - là phép chia có dư bằng 38  - HS lên bảng làm bài, mỗi HS thực hiện 1 phép tính, HS cả lớp làm bài vào vở  - Nhận xét  - 1 HS đọc đề  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - 2 HS lên bảng làm bài  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…năm….ngày…17..tháng12…..năm…2020….

**Toán (Tiết 74) : LUYỆN TẬP**

**I/ Mục tiêu:**

- Thực hiện được phép chia số có ba, bốn chữ số cho số có hai chữ số ( chia hết, chia có dư).

- BT cần làm: Bài 1, bài 2( b)

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS làm các bài tập của tiết 73.  - GV chữa bài, nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.2 Luyện tập:**  Bài 1:  + Bài tập y/c chúng ta làm gì?  - Y/c HS tự làm bài  - Y/c HS vừa lên bảng nêu cách thực hiện phép tính của mình  - GV nhận xét  Bài 2:- BT y/c chúng ta làm gì?  +Khi thực hiện tính giá trị của biểu thức có cả các dấu tính nhân, chia, cộng, trừ chúng ta làm theo thứ tự nào?  - Y/c HS làm bài  - Y/c HS dưới lớp nhận xét bài làm của bạn trên bảng  - GV nhận xét  Bài 3:  - GV gọi HS đọc đề toán  - GV hướng dẫn các em làm bài.  - GV y/c HS trình bày lời giải của bài toán  - GV nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - 2 HS lên bảng thực hiện y/c của GV  - Lắng nghe    - Đặt tính rồi tính  - HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở  - HS nêu, HS cả lớp theo dõi và nhận xét bài làm của bạn  - Tính giá trị của biểu thức  - HS lên bảng làm bài. HS cả lớp làm bài vào vở  - 1 HS đọc, HS cả lớp cùng theo dõi trong SGK  - 1 HS lên bảng , HS cả lớp làm bài vào vở  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

Thứ…sáu….ngày…18.tháng…12 .năm…2020….

**Toán (Tiết 75): CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ** (tiếp theo)

**I/ Mục tiêu:**

* Thực hiện được phép chia số có năm chữ số cho số có 2 chữ số ( chia hết, chia có dư).
* BT cần làm: Bài 1, bài 2
* HS CPT biết cách sử dụng máy tính để thực hiện chia theo cột dọc

**II/ Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS lên bảng HS làm các bài tập của tiết 74  - GV chữa bài, nhận xét  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu  **2.2 Hướng dẫn thực hiện phép chia**  *a)Pphép chia 10150 : 43*  - Viết lên bảng phép chia 10150 : 43 và y/c HS thực hiện tính  - GV theo dõi HS làm bài  - GV hướng dẫn lại HS thực hiện tính và tính như nội dung SGK  + Phép chia 10150 : 43 là phép chia hết hay phép chia có dư ?  - GV hướng dẫn cho HS cách ước lượng thương  *b) Phép chia 26345 : 35*  - Viết lên bảng phép chia 26345 : 35 và y/c HS thực hiện tính  - GV theo dõi HS làm bài  - GV hướng dẫn lại HS thực hiện tính và tính như nội dung SGK  + Phép chia 26345 : 35 là phép chia hết hay phép chia có dư ?  - GV hướng dẫn cho HS cách ước lượng thương  **2.3 Luyện tập:**  Bài 1:- Y/c HS tự đặt tính rồi tính  - GV y/c HS cả lớp nhận xét bài làm trên bảng của bạn  - GV nhận xét  Bài 2:- 1 HS đọc y/c của bài  - Bài toán y/c chúng ta làm gì?  - GV y/c HS tự tóm tắt bài toán và làm bài  - GV nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi để nhận xét bài làm của bạn  - Lắng nghe  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp  - HS nêu cách tính của mình  - là phép chia hết  - HS nghe GV hướng dẫn  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào giấy nháp  - HS nêu cách tính của mình  - là phép chia có dư bằng 25  - HS lắng nghe GV hướng dẫn  - HS lên bảng , HS cả lớp làm bài vào vở.  - Nhận xét  - 1 HS đọc đề  - Tính trung bình mỗi phút vận động viên đi được bao nhiêu mét  - 1 HS lên bảng , HS cả lớp làm bài vào vở  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Khoa học ( Tiết 29): TIẾT KIỆM NƯỚC**

**I/ Mục tiêu:**

- Thực hiện tiết kiệm nước.

- Không yêu cầu tất cả HS vẽ tranh cổ động tuyên truyền tiết kiệm nước. GV hướng dẫn , động viên, khuyến khích để những em có khả năng được vẽ tranh, triển lãm.

**II/ Đồ dùng dạy học:** Hình trang 60, 61 SGK

-Giấy A4 đủ cho các nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Y/c 2 HS trả lời các câu hỏi của bài 28  - Nhận xét câu trả lời của HS  **2.Giới thiệu bài:** Nêu mục tiêu bài  ***HĐ1:*** **Tại sao phải tiết kiệm nước và làm thế nào để tiết kiệm nước**  - Làm việc theo cặp  - Y/c HS quan sát hình vẽ và trả lời các câu hỏi trang 60, 61 SGK  +Nêu những việc nên làm hay không nên làm để tiết kiệm nước?  - Gọi các nhóm lên trình, các nhóm khác nhận xét bổ sung  - GV kết luận  \* GV cho HS thảo luận cả lớp  - Y/c HS quan sát hình 1, 2, 3, 4, 5 6, 7, 8 trả lời câu hỏi:  + Những việc nên và không nên hay lí do thiết kiệm nước thể hiện qua các hình nào?  GV kết luận:  ***HĐ2:*** Vẽ tranh cổ động tuyên truyền tiết kiệm nước  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm  - GV chia nhóm và hướng dẫn các nhóm đóng vai vận động mọi người trong gia đình tiết kiệm nước  - GV đi kiểm tra các nhóm và giúp đỡ .  \* Kết luận…  **3.Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng thực hiện y/c của GV  - Lắng nghe  - HS quan hình và trả lời câu hỏi  + Nhóm cử đại diện trình bày  + Những việc nên làm để tiết kiệm nguồn nước là các hình 1, 3, 5  + Những việc không nên làm để tiết kiệm nguồn nước là các hình 2, 4, 6  + Lí do cần phải tiết kiệm là các hình 7, 8  - HS thảo luận nhóm  - Các nhóm trình bày  - Lắng nghe  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Địa lý (Tiết 15): HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA NGƯỜI DÂN Ở ĐỒNG BB**

**I/ Mục tiêu:**

- Biết đồng bằng Bắc Bộ có hàng trăm nghề thủ công truyền thống: dệt lụa, sản xuất đồ gốm, chiếu cói, chạm bạc, đồ gỗ,…

- Dựa vào ảnh mô tả về cảnh chợ phiên.

**II/ Đồ dùng dạy học:**- Tranh, ảnh về nghề thủ công, chợ phiên ở ĐBBB

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ**  - GV y/c HS lên bảng, thể hiện nội dung kiến thức được học về ĐBBB - GV nhận xét  **2.Giới thiệu bài:**- Nêu mục tiêu  - ***HĐ1:*** Nơi có hàng trăm nghề thủ công truyền thống  - Y/c HS quan sát tranh, ảnh và bằng hiểu biết của mình trả lời các câu hỏi sau:  + Em biết gì về nghề thủ công truyền thống của người dân ĐBBB?  + Khi nào một làng trở thành làng nghề ? Kể tên các làng nghề thủ công nổi tiếng mà em biết?  + Thế nào là nghệ nhân của thủ công?  \* Các công đoạn sản xuất gốm  + Đồ gốm được làm từ nguyên liệu gì?  + ĐBBB có điều kiện gì thuận lợi gì để phát triển nghề gốm ?  +Nhận xét gì về nghề gốm?  + Làm nghề gốm đòi hỏi nghệ nhân những gì?  + Chúng ta phải có thái độ thế nào với sản phẩm gốm, cúng như các sản phẩm thủ công?  ***HĐ2:*** Chợ phiên ở ĐBBB  - GV cho HS làm việc theo nhóm  + Chợ phiên ở ĐBBB có đặc điểm gì?  + Chợ nhiều người hay ít người ?  + Trong chợ có những loại hàng hoá nào?  - GV giúp HS các nhóm hoàn thiện câu trả lời  **3.Củng cố, dặn dò:**  - GV y/c HS đọc phần ghi nhớ  - GV nhận xét, dặn dò HS chuẩn bị bài mới | - HS lên bảng thực hiện y/c của GV  - Lắng nghe  - HS quan sát thảo luận và trả lời câu hỏi  + Là nguời làm thủ công giỏi  - HS thảo luận tả lời câu hỏi:  + Được làm từ đất sét đặc biệt  + Có đất phù sa màu mỡ đồng thời có nhiều lớp đất sét rất thích hợp để làm nghề gốm  - Làm nghề gốm rất vất vả Vì để tạo ra một sản phẩm gốm phải tiến hành nhiều công đoạn theo một trình tự nhất định  - Phải khéo léo nặn khi vẽ, khi nung  - Các nhóm HS dựa vào tranh ảnh, thảo luận trả lời câu hỏi  - Nhóm cử đại diện lên trình bày kết quả trước lớp  - HS đọc  - Lắng nghe |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**Khoa học ( Tiết 30) : LÀM THẾ NÀO ĐỂ BIẾT CÓ KHÔNG KHÍ ?**

**I/ Mục tiêu:** Sau bài học, HS biết:

- Làm thí nghiệm chứng tỏ không khí ở quanh mọi vật và các chỗ rỗng trong các vật

- Phát biểu định nghĩa về khí quyển

**II/ Đồ dùng dạy học:**Hình trang 62, 63 SGK - Chuẩn bị các đồ dung thí nghiệm

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thầy** | **Hoạt động trò** |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Gọi HS kiểm tra bài cũ  **2.Giới thiệu bài:**Nêu mục tiêu  ***HĐ1 :* Thí nghiệm không khí ở quanh mọi vật**  - GV chia nhóm và làm thí nghiệm  - GV y/c HS đọc các mục *Thực hành* trang 62 SGK để biết cách làm  + Cái gì làm cho túi ni-lông căn phồng ?  + Điều đó chứng tỏ xung quanh ta có gì?  - GV chốt ý.  ***HĐ2:***  - Gọi 3 HS đọc nội dung 3 thí nghiệm trước lớp  - Y/c các nhóm tiến hành làm thí nghiệm  - GV đi giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn để đảm bảo cho HS nào cũng được tham gia  - Y/c các nhóm quan sát, ghi kết quả thí nghiệm theo mẫu   |  |  | | --- | --- | | Hiện tượng | Kết luận | | ………………. | ………………. | | ………………. | ………………. |   GV kết luận…  ***HĐ3:*** Hệ thống hoá kiến thức về sự tồn tại của không khí  - Treo hình minh hoạ 5 trang 63 SGK và giải thích: Không khí có ở khắp mọi nơi, lớp không khí bao quanh trái đất gọi là khí quyển  - Gọi HS nhắc lại định nghĩa về khí quyển  **3.Củng cố, dặn dò:**  - Nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà mỗi HS chuẩn bị 3 quả bóng bay có những hình dạng khác nhau | + HS lên bảng trả lời câu hỏi cô nêu  - Lắng nghe  - HS đọc thành tiếng  + Không khí tràn vào miệng túi và khi ta buộc lại nó phồng lên  + Điều đó chứng tỏ xung quanh ta có không khí  - 3 HS đọc  - Các nhóm tiến hành làm thí nghiệm  - Lắng nghe  - Quan sát, lắng nghe  - HS nhắc lại  - Lắng nghe |